

NGÀY TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN CỦA VIỆT NAM (19/12/1946) VỚI ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP

GS. Đinh Xuân Lâm
Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngày 12 tháng 3 năm 1938, quân Đức Hítle đã tiến vào Viên - thủ đô nước Áo. Đúng một năm sau, ngày 15/3/1939, Đức xâm chiếm Tiệp Khắc. Rồi ngày 1/9, xe tăng chữ thập ngoặc Đức đã có mặt trên đất Ba Lan, và 27 ngày sau đã chiếm thủ đô Vacxava, chính thức mở màn Chiến tranh thế giới lần thứ Hai¹. Thế nhưng nhà cầm quyền nước Pháp sống liền kề với nước Đức vẫn mơ hồ, thiếu cảnh giác, không nhận được chân tướng của một Hítle đang nuôi mộng thực hiện "một dân tộc" (là Đại Đức), một đế chế (Đức Quốc xã), một thủ lĩnh (Hítle), không chỉ với nước Đức mà cho toàn châu Âu và cả thế giới. Ngày 7/12/1938, Bonet Bộ trưởng Ngoại giao Pháp và Ribbentrop Bộ trưởng Ngoại giao Đức đã ký một hiệp ước "láng giềng hữu nghị" tại Paris. Báo *Le Figaro* (Pháp) đã nhận xét rằng: "bằng hiệp ước này, Đức đã rảnh tay (nguyên văn là "tự do") để tiến sang phía Đông"².

Sau khi đã "làm lễ chôn cất" Mặt trận Bình dân, tháng 4 năm 1948, Daladier đã trở thành Thủ tướng nước Pháp, kiêm Bộ trưởng Quốc phòng. Trong nội các này có 3 đảng viên bảo thủ cánh của Daladier, 3 đảng viên phái hữu - trong đó có Albert Sarraut cựu toàn quyền Đông Dương. Không có đảng viên Xã hội, Cộng sản nào.

Ngày 27/9/1939, sau khi thắng phiếu trong bầu cử, Tổng thống Pháp Albert Lebrun đã họp nội các thống nhất "thủ tiêu" Đảng Cộng sản Pháp, cấm mọi hành động truyền bá dưới mọi hình thức theo đường lối của Quốc tế Cộng sản.

Sau đó, ngành an ninh quốc gia Pháp, trong tháng 10 đã bắt giam 35 nghị sĩ đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, trong số này có Thorey, Marty, Duclos, Montmousseau... Trước nguy cơ bị xâm lược, đáng nhẽ cần thống nhất, đoàn kết mọi lực lượng thì nước Pháp lại tự chia rẽ! Chính phủ Lebrun còn hy vọng ở hiệp ước "không xâm phạm lẫn nhau" giữa Đức với Liên Xô được ký kết trong tháng 8 năm 1939.

¹ Nguyễn Văn Dân: *Biên niên sử thế giới*, Nxb VHNT, 1999, tr. 408.

² Tổng biên tập báo *Le Figaro*, *Những sự kiện của thế kỷ XX*, tiếng Pháp, NXB Chêne, Hachette, 1997, tr.476.

Ngày 10/6/1940, Ý tuyên chiến với Pháp. Bốn ngày sau, thủ đô Paris chìm ngập trong các xe tăng Đức. Ngày 16 tháng 6 Thống chế Pétain lên cầm quyền để 6 ngày sau đó (ngày 22) đã ký hiệp định đình chiến với Đức, chia nước Pháp ra hai miền: miền Bắc do quân Đức chiếm đóng, miền Nam giao cho chính phủ Pétain, trụ sở đóng tại thành phố Vichy. Nước Pháp, nhân dân Pháp và Đảng Cộng sản Pháp đã bước sang một trang sử mới.

Quá bất ngờ trước sự chiếm đóng nhanh gọn của quân Đức, phiêu trí thức, đảng viên Xã hội, Cộng sản đã hốt hoảng cùng dân chúng - ước đến 7 triệu người chạy loạn "dĩ tản", làm tê liệt khả năng kháng chiến của nước Pháp. Một số Đảng Cộng sản Pháp lùi về phía Nam, tổ chức các đội du kích chống phát xít Đức, bắt liên lạc với tướng De Gaulle đang ở Anh, với các tù binh Liên Xô bị Đức giam giữ, lao động khổ sai đã vượt ngục ở lại trên đất Pháp.

Sau khi bị đẩy lùi ra khỏi Mátxcova, nơi Hítle từng huyênh hoang tuyên bố sẽ duyệt binh Đức vào tháng 11 năm 1941, quân Đức bị đánh tan ở Stalingrát tháng 1 năm 1943, rồi sau đó ở Leningrát tháng 2 năm 1944, nguy cơ thất bại nặng nề của Hítle đã rõ ràng.

Trước sức tấn công vũ bão của Hồng quân Liên Xô sang phía Tây, sau nhiều năm chần chừ, ngày 6/6/1944, liên quân Anh - Mỹ đổ bộ vào vùng Normandie bắc nước

Pháp, chính thức mở mặt trận thứ hai, dồn ép Hítle về Đức, đồng thời cũng nhanh chóng cản lại bước tiến của Hồng quân Liên Xô đang ào ạt tiến về phía Tây. Ngày 25/8/1944, sư đoàn thiết giáp 2 do Leclerc chỉ huy tiến vào giải phóng Paris. De Gaulle lập chính phủ mới trên cơ sở chính phủ lâm thời Cộng hoà Pháp được lập tại Alger (Bắc Phi) ngày 3-6 cùng năm. Chính phủ mới của De Gaulle được chính thức công nhận sau cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến với thắng lợi của ba đảng cánh tả là Đảng Cộng sản, Xã hội và Phong trào bình dân, chiến đại đa số phiếu. De Gaulle được bầu làm người đứng đầu Chính phủ kiêm Bộ trưởng Quốc phòng. Trong thành phần chính phủ De Gaulle có 5 đảng viên Cộng sản³.

Sau khi Đức, rồi Ý, Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, nước Pháp đứng trước nhiều vấn đề phải giải quyết sau chiến tranh: lương thực, ánh sáng, nước sinh hoạt, thuốc chữa bệnh... Đồng thời với những vấn đề xã hội, kinh tế, nền chính trị của Pháp cũng đang phân hoá mãnh liệt. Nhiều đảng chính trị mới ra đời với nhiều xu hướng: khôi phục lại nền cộng hoà, "bảo vệ danh dự nước Pháp", theo Anh, Mỹ hay Nga, giữ hay bỏ các thuộc địa ?...

Sau ngày Nhật đảo chính Pháp (8/3/1945) ở Đông Dương, ngày 13 tháng 3 báo *L'Humanité* - cơ quan của Đảng Cộng

³ Đó là Thorez (Phó Thủ tướng), Tillon (Bộ trưởng Bộ Trang bị), Billoux (Bộ Kinh tế quốc gia), Marcel Paul (Bộ Công nghiệp), Croizat (Bộ Lao động).

sản Pháp, đăng bài của Marius Magnien với nhan đề: *Độc lập (!?) của An Nam*. Bài viết như sau: "Nguồn tin ngăn cho biết Hoàng đế An Nam đã tuyên bố "Độc lập" (!?) cho xứ mình, đặt dưới sự bảo hộ của bọn Nhật. Chưa nên vội tuyên bố gì. Có một điều chắc chắn là đa số dân An Nam, Bắc Kỳ, Nam Kỳ, Lào, Cămbốt căm giận bọn đế quốc Nhật và đang chiến đấu để giải phóng Đông Dương với những bộ đội trung thành".

Nước Pháp cần phải gia tăng những nỗ lực của mình để gửi sang Viễn Đông những lực lượng cộng tác với Đồng minh và nhân dân Đông Dương nhằm giải phóng xứ sở này để tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc Nhật và vì hạnh phúc của các mối quan hệ Pháp - Đông Dương"⁴.

Sau sự kiện Tổng khởi nghĩa, Việt Nam tuyên bố Độc lập, ngày 21/9/1945 Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Pháp có ra một bản *Tuyên bố về Đông Dương*, báo tin: "Một Chính phủ lâm thời được thành lập với sự hậu thuẫn của nhân dân và các lực lượng quân sự anamít đã tuyên bố thành lập nền Cộng hoà, trong thời điểm Nhật đầu hàng và trước khi quân Tưởng kéo vào (Đông Dương)".

Bộ Chính trị cho rằng, đường lối chính trị duy nhất là phải phù hợp với quyền lợi của quốc gia Pháp và nhân dân Đông Dương,... phải tôn trọng Hiến chương Liên hiệp quốc là

"phát triển những mối quan hệ thân hữu trên tinh thần tôn trọng bình đẳng và tự do nhân dân trong các quốc gia"⁵.

Chiều ngày thứ 6 (22/2/1976), đô đốc D'Argenlieu đã có cuộc gặp mặt với Thorez, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Pháp, Phó Thủ tướng Chính phủ Pháp. Đô đốc miêu tả "cuộc đón tiếp rất thân mật như tôi đã từng gặp các bộ trưởng của Đảng này"... Thorez chăm chú lắng nghe tôi, không ngắt lời tôi. Tôi chủ trương kéo dài cuộc hội kiến, trình bày điều cơ bản mà tôi mong muốn. 20 phút là quá đủ cho tôi. Cuối cùng, tôi dừng lại. Bấy giờ, ông ấy (Thorez) nói với tôi rằng ông ấy rất bằng lòng, chân thành cảm ơn tôi và kết luận:

"Đô đốc ạ, vì Đảng (đây là chỉ Đảng Cộng sản Pháp-ĐXL) mà tôi là thành viên, tất nhiên tôi mong rằng mọi chuyện sẽ được giải quyết tốt với Việt Minh, nhưng cuối cùng - với một giọng tin tưởng, chắc chắn - ông ta nói: Quốc kỳ của chúng ta là trên hết. Và nếu phải đánh nhau, hãy đánh và đánh mạnh vào"⁶.

Khi phái đoàn Quốc hội Việt Nam sang thăm nước Pháp, báo *L'Humanité* chỉ đưa một tin: "Phái đoàn Việt Nam - khách mời

⁵ Sdd, tr.173. Chúng ta dễ nhận ra tính chất "chung chung" của những lời tuyên bố này. Thực ra Đảng Cộng sản Pháp, nhân dân Pháp cũng không có thông tin gì nhiều về Việt Nam, Đảng Cộng sản Đông Dương và về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

⁶ Thierry d'Argenlieu: *Hồi ký Đông Dương*, bản tiếng Pháp; A.Michel, P, 1985, tr.168. Nguyên văn: "Nos couleurs avant tout! Et donc, s'il faut cogner, cogez et cognez et cognez durr!"

⁴ A. Ruscio, *L'Humanité và vấn đề thuộc địa 1904-2004*, tiếng Pháp, Trung tâm Thông tin tư liệu Việt Nam (CID), 2005, tr.172.

của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp - trên số báo ra ngày 8/5/1946.

Chỉ từ sau khi phái đoàn Phạm Văn Đồng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Pháp, Đảng Cộng sản Pháp mới có thêm những hiểu biết về "Chính phủ Việt Minh", về "Hồ Chí Minh" - đó là Nguyễn Ái Quốc, một trong những người sáng lập ra Đảng Cộng sản Pháp từ năm 1920 trên đất Pháp.

Tuy nhiên, trong nội bộ Bộ Chính trị Pháp cũng như trong Trung ương Đảng Cộng sản Pháp, vấn đề "*Đông Dương - An Nam - Việt Nam*" vẫn chưa có được ý kiến thống nhất và đường lối chính trị đứng hẳn về phía nhân dân Việt Nam, Đông Dương chưa được thông qua, chưa chiếm đa số, do một bộ phận người lãnh đạo, đảng viên có khuynh hướng "thân Mỹ", "lấy thuộc địa phục hồi nước Pháp sau chiến tranh", "cố giành lấy một thắng lợi sau ngày bị thất bại, mất nền độc lập, nó lệ cho quân Đức Quốc xã"...

Thái độ lừng chừng của Đảng Cộng sản Pháp đã có một ảnh hưởng không tốt đối với một bộ phận nhân dân, đảng viên, trí thức tiến bộ Pháp, bạn bè của Việt Nam và đông đảo kiều bào người Việt ở Pháp.

"Sau ngày giải phóng, Đảng Cộng sản đệ tam Pháp chủ trương một chính trị xu thời, cực hữu. Họ gọi đó là con đường chính trị đoàn kết quốc gia, gây dựng kiến thiết cho tư bản Pháp trở nên hùng cường. Và muốn được hùng cường thì phải giữ lấy toàn bộ những thuộc địa cũ". M. Magnieu, Ủy viên

Trung ương Đảng Cộng sản Pháp, ngay từ tháng 8 năm 1944, trên tờ *L'Humanité* đã nói thẳng ra: "*Đông Dương bị Pétain phản bội sẽ được nhân dân Pháp quyết giữ gìn. Nhân dân Pháp muốn rằng Đông Dương cũng như các thuộc địa khác sẽ tồn tại đầy đủ, không bị mất một mảnh nào, hoàn toàn trở lại trong Liên bang của Đại quốc Pháp*"⁷.

Ngày 17/12/1946, trên tờ *L'Humanité* có bài: "*Người Trung Quốc muốn gửi quân sang Việt Nam*", có thể đây cũng là một nguyên cớ để người Pháp vin vào đó bào chữa cho sự "phải có mặt để giữ an ninh cho nhân dân Đông Dương"(!).

Khi tiếng súng Toàn quốc kháng chiến nổ ra ở Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định và ở nhiều địa phương khác, tờ *L'Humanité* đưa tin: "*Nhiều vụ dẫm máu ở Hà Nội. Nhiều người Pháp và Việt đã chết*". Tiếp sau đó là các bài "*Vấn đề Đông Dương*" (20/12), "*Tình hình nghiên trọng ở Hà Nội*" (21/12), "*Những sự kiện Hà Nội*" (22/12). Ngoài các bài sau đó (các ngày 24, 25, 27, 28, 29, 30, 31 tháng 12 năm 1946), trên tờ *L'Humanité* cũng chưa xuất hiện một bài xã luận, chính luận nào lên án chủ nghĩa thực dân Pháp đang tiến hành xâm lược Việt Nam lần thứ 2.

Ngày 30/12/1946, tờ *L'Humanité* công bố bài *Tuyên bố 29/12/1946* của Duclos, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Pháp. Mở

⁷ Đặng Văn Long: *Người Việt ở Pháp 1940-1954*, bản tiếng Việt, Tủ sách Nghiên cứu, Hungari, 1997, tập I, tr.81.

đâu, Duclos tuyên bố: "Ngày 19 tháng 12 năm 1946, ở Hà Nội, dân quân tự vệ Việt Nam đã chuyển sang tấn công-nói đúng hơn là phản công. Thủ đô của xứ này đã trở thành một nơi đung đầu mãnh liệt. Chính phủ Việt Nam đã rút lui chạy lên rừng núi".

"Chúng ta có thể và chúng ta phải kiếm tìm những mảnh đất hoà hợp với nước Việt Nam trong sự tôn trọng những hiệp ước đã được ký kết và để bảo đảm cho sự bảo vệ những quyền lợi của nước Pháp"⁸.

Nhưng những sự thật diễn ra trên đất Việt Nam, qua những tin tức rất ít ỏi, bị cắt xén, mà các nhà đương cục Pháp chủ trương làm "méo mó" cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Lập trường chính trị của Đảng Cộng sản Pháp sau ngày 19/12/1946 đã dần dần thay đổi. R.L'Hermitte, một trong những nhà báo Pháp, đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, lúc bấy giờ đang ở Sài Gòn, Hà Nội, đã liên tiếp viết nhiều bài nói rõ tình hình Việt Nam, tinh thần yêu nước, hy sinh chiến đấu vì chính nghĩa, vì nền Độc lập của đất nước, Tự do của Dân tộc, đăng trên *L'Humanité* từ cuối 1946 cho đến cuối 1947, đã "thức tỉnh" nhân dân Pháp, các đồng chí của mình và cả những người lãnh đạo Đảng Cộng sản Pháp.

⁸ A.Rusio, đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, nguyên là phóng viên thường trú báo *L'Humanité* tại Hà Nội, năm 2005 đã bình luận rằng: Người ta nhận thấy "Tuyên bố của Duclos "cực kỳ ôn hoà", thiếu một dẫn giải cho tinh thần đoàn kết quốc tế". Ngày 19/3/1947, Duclos còn phát biểu: "Ý nguyện của chúng ta là phục vụ nước Pháp với bất cứ điều kiện gì".

Có thể kể ra một số những bài viết chân chính của nhà báo cộng sản R.L'Hermitte như sau:

- Mỗi ngày, các hố ngăn cách càng sâu hơn;
- Những con rối của Chính phủ bù nhìn Nam Kỳ;
- Tôi đã vào khu du kích Việt Nam;
- Tôi đã dự một cuộc hội cung tù binh Việt;
- Trong những căn nhà lợp lá, các cụ già học đọc, trẻ em hát Quốc ca Việt Nam;
- 10 ngày với người chỉ huy Việt Nam ở Nam Kỳ;
- Từ Hà Nội đến Sài Gòn, cả một dân tộc tin tưởng vào Chủ tịch Hồ Chí Minh;
- Không bao giờ giải quyết được vấn đề Việt Nam bằng quân sự;
- Hàng ngàn thanh niên Pháp đã ngã xuống trong 18 tháng chiến tranh ở Đông Dương;
- Đúng, chúng ta phải chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương.

Đấu mốc quan trọng nhất là khi xuất hiện lần đầu tiên trong nước Pháp câu nói của Marcel Cachin - đảng viên lão thành Đảng Cộng sản Pháp - đồng thời cũng là nhan đề bài báo trên *L'Humanité* ngày 21/1/1947: *Cuộc chiến tranh ở Việt Nam là một cuộc chiến tranh bản thủ*. Tình hình

càng "sáng tỏ" hơn với Đảng Cộng sản Pháp vào đầu năm 1950 - cũng là dấu mốc chấm dứt sự do dự - sau chuyến đi Việt Nam của Léo Figuières trở về Pháp

Cùng với phong trào phản chiến sâu rộng trong giới công nhân, học sinh, binh lính Pháp, cuộc đấu tranh đòi tự do cho Henri Martin, Raymonde Dien đã trở thành "một con dao nhọn đâm vào lưng chủ nghĩa thực dân, đế quốc Pháp". Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Pháp, ngày 13/10/1950 Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Pháp "đòi Chính phủ Pháp phải triệt hồi đội quân viễn chinh Pháp, thương lượng với Chủ tịch Hồ Chí Minh, lập lại hoà bình ở Việt Nam".

Ngày 8/5/1954, Báo *L'Humanité* "chạy" tít lớn: "Sau 8 tuần chiến đấu đẫm máu, Điện Biên Phủ đã thất thủ", "Ngày chiến thắng, ngày hội của hai dân tộc"....

Gần đây nhất, tháng 11/2006, trong "*Thư gửi bạn đọc Việt Nam*" nhân cuốn sách "*Điện Biên Phủ - sự kết thúc của một ảo tưởng*" của ông sắp được in, A.Ruscio viết: "Người ta sẽ phản bội sự thật lịch sử khi nói rằng tất cả những người Pháp đã hiểu những cái được, thua của trận đánh (Điện Biên Phủ), rồi của cuộc đàm phán tại Genève. Thực vậy, ngay bản thân sự chống đối lại khái niệm giải phóng dân tộc của các dân tộc bị áp bức lúc đó (1953-1954) vẫn còn mạnh ở Pháp. Nước Pháp chính thức còn chưa hiểu được rằng một ngọn gió mới đã thổi sau năm 1945. Ngọn gió mới đó gọi

là "*phi thực dân hoá*". Nước Việt Nam trong suốt lịch sử chế độ thuộc địa, tiếp đến là chiến tranh giải phóng, đã có những kẻ thù độc ác ở Pháp. Nhưng cũng đã có những người bạn trung kiên, những đồng minh quý báu. Chính nhờ vào những người này - từ Jules Guesde đến Henri Martin, qua Paul Monet, Georges Gaross, Romain Rolland, Henri Barbusse, Andréé Viollis, Justin Godart, Louis Aragon, Francis Jourdain, Jean Paul Sartre ⁹... mà người ta bảo tồn được vật trang sức quý giá này là tình hữu nghị Pháp - Việt".

Câu nhận định đánh giá tổng quát trên đã phản ánh đúng đắn cả một quá trình chuyển biến của tư tưởng và hành động của Đảng Cộng sản Pháp từ ngày toàn quốc kháng chiến bắt đầu đến chiến thắng Điện Biên Phủ thắng lợi (1946-1954)./

⁹Jules Guesde (1845-1922) nhà chính trị Pháp đã tuyên truyền chủ nghĩa Mác trong công nhân.

- Henri Martin - thủy binh Pháp, phản đối chiến tranh của Pháp ở Đông Dương.

- Paul Monet, Georges, nhà hoạt động chính trị pháp.

- Romain Rolland (1866-1944) nhà văn tiến bộ Pháp, giải Nôben 1915.

- Henri Barbusse (1873-1935) nhà văn Pháp.

- Andréé Viollis, nữ phóng viên đã sang Đông Dương, tác giả "*Đông Dương cấp cứu*".

- Justin Godart, đại diện của Mặt trận Bình dân Pháp, đã sang Đông Dương năm 1938.

- Louis Aragon (1897-1970) nhà thơ Pháp.

- Francis Jourdain-chiến sĩ chống phát xít Đức.

- Jean Paul Sartre-nhà văn, nhà triết học Pháp.